

## THÔNG BÁO

### Tuyển sinh Đại học VLVH, Đại học Liên thông VLVH năm 2026

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-ĐHNA ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An về việc ban hành Quy định tuyển sinh trình độ đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non tại trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-ĐHNA ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An về việc ban hành Thông tin tuyển sinh đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2026 của Trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 440/QĐ-ĐHNA ngày 03/6/2026 về việc cập nhật ban hành thông tin tuyển sinh năm 2026 các hệ chính quy, liên thông chính quy, Vừa làm vừa học;

Trường Đại học Nghệ An thông báo tuyển sinh hệ Đại học liên thông VLVH năm 2026 như sau:

#### 1. Đối tượng tuyển sinh:

- Người đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên).

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp (hoặc trung cấp nghề) thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp, bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng (hoặc cao đẳng nghề) hoặc bằng đại học do các cơ sở đào tạo trong nước cấp. Trường hợp thí sinh tốt nghiệp trung cấp nghề (trung học nghề) nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng, đại học do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.



- Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành, có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. Đối với người khuyết tật được cấp có thẩm quyền công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt và học tập thì Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An xem xét, quyết định cho dự tuyển vào các ngành học phù hợp với tình trạng sức khoẻ.

- Không vi phạm pháp luật hoặc không trong thời gian thi hành án hoặc không vi phạm Luật nghĩa vụ quân sự.

## 2. Chỉ tiêu tuyển sinh:

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã/nhóm ngành	Tên ngành	Phương thức tuyển sinh	Số lượng
1	7340301	Kế toán	7340301	Kế toán	500, 200	120
					A00, A01, C03, D01	
2	7310101	Kinh tế	7310101	Kinh tế	500, 200	35
					A00, A01, C03, D01	
3	7850103	Quản lý đất đai	7850103	Quản lý đất đai	500,200	10
					C03, B00, B04, B08, D01	
4	7340101	Quản trị kinh doanh	7340101	Quản trị kinh doanh	500, 200	50
					A00, A01, C03, D01	
5	7340201	Tài chính - Ngân hàng	7340201	Tài chính - Ngân hàng	500, 200	15
					A00, A01, C03, D01	
6	7640101	Thú y	7640101	Thú y	500, 200	50
					C03, B00, B04, B08, D01	
7	7480201	Công nghệ thông tin	7480201	Công nghệ thông tin	500, 200	90
					A00, A01, C03, D01	
<b>Tổng</b>						<b>370</b>

## 3. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào:

### 3.1. Phương thức xét kết quả học tập cấp THPT ( PTXT: 200)

- Xét tuyển theo kết quả học tập năm lớp 10,11,12. Thí sinh có điểm xét tuyển là tổng điểm trung bình chung kết quả học tập năm lớp 10,11,12 của 3 môn theo tổ hợp xét tuyển cộng điểm ưu tiên khu vực, điểm đối tượng ưu tiên (nếu có).

$$\text{Điểm XT} = (M1 + M2 + M3) + \text{ƯT}$$

**Trong đó:**

- M1, M2, M3 là 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển
- Điểm của mỗi môn (ví dụ môn 1) là trung bình cộng của điểm TB các năm học từ lớp 10 đến lớp 12.

$$M1 = \frac{(D_{10} + D_{11} + D_{12})}{3}$$

M1 là điểm môn 1 thuộc tổ hợp xét tuyển.

D<sub>10</sub>: Điểm TB năm lớp 10

D<sub>11</sub>: Điểm TB năm lớp 11

D<sub>12</sub>: Điểm TB năm lớp 12

- Điểm ưu tiên được xác định theo quy định thông tư số 06/2026/ TT BGDĐT

### 3.2. Phương thức khác (PTXT: 500):

- Xét tuyển dựa vào kết quả xếp loại tốt nghiệp bậc trung cấp, cao đẳng, đại học.
- Bảng quy đổi điểm xét tuyển theo kết quả xếp loại tốt nghiệp bậc trung cấp, cao đẳng, đại học.

TT	Xếp loại tốt nghiệp	Điểm quy đổi
1	Xuất sắc	10,0
	Giỏi	9,0
	Khá	8,0
	Trung bình khá	7,0
	Trung bình	6,0



- Thí sinh đạt từ 6 điểm trở lên mới đủ điều kiện xét tuyển, thí sinh trúng tuyển được chọn theo thứ tự từ cao đến thấp theo từng ngành đào tạo đến khi hết chỉ tiêu. Trường hợp thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì sẽ ưu tiên thí sinh có điểm tích lũy học tập cao hơn.

## 4. Hồ sơ đăng ký tuyển sinh

### 4.1. Đối với thí sinh mới tốt nghiệp THPT:

- + Phiếu ĐK dự tuyển : 01 bản
- + Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT: 02 bản
- + Bản sao công chứng học bạ THPT: 02 bản
- + Bản sao Căn cước công dân: 02 bản
- + Ảnh (3x4): 04 ảnh

### 4.2. Đối với thí sinh tốt nghiệp hệ Trung cấp, Cao đẳng, Đại học:

- + Phiếu ĐK dự tuyển: 01 bản
- + Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp Trung cấp/ Cao đẳng/ Đại học: 02 bản

- + Bản sao công chứng bằng điểm Trung cấp/ Cao đẳng/ Đại học : 03 bản
- + Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT đối với thí sinh tốt nghiệp hệ Trung cấp: 01 bản
- + Các Chứng chỉ: GDTC, GDQP, LLCT, Tin học, Tiếng anh (*có chứng thực*) nếu có: 01 bản
- + Bản sao Căn cước công dân: 02 bản
- + Bản sao công chứng giấy khai sinh: 01 bản
- + Ảnh (3x4): 04 ảnh

**5. Lệ phí xét tuyển:** 200.000/hồ sơ

**6. Thời hạn nộp hồ sơ:** Trước 17h ngày 31/8/2026

**7. Hình thức nhận hồ sơ:**

- Nhận hồ sơ trực tiếp hoặc gửi chuyển phát nhanh về: Trung tâm Hợp tác và Phát triển Đào tạo, Trường Đại học Nghệ An.
- Địa chỉ: Số 51, đường Lý Tự Trọng, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An,
- Điện thoại: 0238.3522156; 0918658876 / 0912829445/ 0912.882.982
- Website: <https://nau.edu.vn>

**Nơi nhận:**

- HĐTS (Để thực hiện);
- Các phòng, khoa, TT;
- Ban truyền thông;
- Website;
- Lưu: VT, TT HT&PTĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Trương Quang Ngân**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HĐTS**